

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

**KHOA GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG VÀ
NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần bằng tiếng Việt: Tâm lý học dạy học đại học

Tên học phần bằng tiếng Anh: Psychology of University Teaching

Mã học phần: TG 01025

Loại môn học: Cơ bản

Số tín chỉ: 2.0 tín chỉ (2 tín chỉ, trong đó 1 tín chỉ lý thuyết; 0,75 tín chỉ thực hành; 0,25 tín chỉ tự học).

Số tiết học: 45 tiết (trong đó 15 tiết lý thuyết; 22,5 tiết thực hành; 7,5 tiết tự học).

Số tiết học cá nhân: 55 tiết

Loại học phần: Tự chọn

Nơi tiến hành môn học: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Thời gian học: Học kỳ (1,2)

Môn học tiên quyết: Không

Các yêu cầu khác đối với học phần: Không

Bộ môn/Khoa phụ trách: Tâm lý học và Nghiệp vụ sư phạm/Giáo dục đại cương và Nghiệp vụ sư phạm.

Văn phòng khoa: Tầng 6, nhà A1, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Người phụ trách: TS. Lý Thị Minh Hằng

Điện thoại, email:

Các giảng viên tham gia giảng dạy

1. TS. Lý Thị Minh Hằng SĐT: 0913378728

Email: hanglyminh73@gmail.com

2. ThS. Vũ Thuỳ Hương SĐT: 0909310778

Email: vuthuyhuong.ajc@gmail.com

3. ThS. Đậu Vĩnh Phương Uyên SĐT: 0914676362

Email: phuongnguyen3105@gmail.com

2. Mục tiêu của học phần

2.1. Mục tiêu chung

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có tri thức tâm lý cơ bản để tiến hành tổ chức, thực hiện hoạt động dạy học có hiệu quả. Đồng thời hình thành tình cảm nghề nghiệp, có thái độ tích cực trong rèn luyện, tu dưỡng nhân cách để trở thành giảng viên giỏi trong tương lai.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Kiến thức

+ Giải thích được bản chất hiện tượng tâm lý người, bản chất tâm lý của hoạt động dạy học đại học.

+ Có kỹ năng nghiên cứu, phân tích, đánh giá các đặc điểm tâm lý của sinh viên.

- Kỹ năng

+ Thiết kế các hoạt động dạy và học phù hợp với đặc điểm tâm lý sinh viên.

+ Xác định được phương hướng rèn luyện nhân cách, dần hình thành các phẩm chất và năng lực cần thiết của người giảng viên.

+ Có kỹ năng giao tiếp sư phạm, kỹ năng ra quyết định, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy hệ thống, kỹ năng phân tích- tổng hợp.

- Mức tự chủ và trách nhiệm

+ Có thái độ đúng đắn, tích cực, coi trọng việc hình thành và hoàn thiện nhân cách người giảng viên.

3. Chuẩn đầu ra của học phần

STT	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)	Phương pháp dạy - học	Hình thức KTĐG
CLO1	Giải thích được bản chất hiện tượng tâm lý người, bản chất tâm lý của hoạt động dạy học đại học.	Thuyết trình, hỏi- đáp, Làm việc nhóm, Dạy học bằng tình huống	Tự luận, bài tập lớn
CLO2	Thiết kế được các hoạt động dạy và học phù hợp với đặc điểm tâm lý sinh viên.	Thuyết trình, hỏi- đáp, Làm việc nhóm, Dạy học bằng tình huống	Tự luận, bài tập lớn
CLO3	Hình thành các phẩm chất và năng lực của người giảng viên.	Thuyết trình, hỏi- đáp, Làm việc nhóm, Dạy học	Tự luận, bài tập lớn

		bằng tình huống	
CLO4	Nghiêm túc, tích cực trong việc hoàn thiện nhân cách để trở thành giảng viên.	Thuyết trình, hỏi- đáp, Làm việc nhóm, Dạy học bằng tình huống	Tự luận, bài tập lớn

4. Nội dung học phần và lịch trình giảng dạy

TT	Tuần	Nội dung	Số tiết					Tự học	CĐR học phần
			Lý thuyết		Thực hành				
			Trực tiếp	Trực tuyến	PLT	PTH	Thực địa/ trực tuyến		
1	1	Chương 1. Khái quát về Tâm lý học dạy học đại học 1.1. Một số vấn đề cơ bản của khoa học tâm lý 1.2. Đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu của Tâm lý học dạy học đại học 1.3. Mối quan hệ và ý nghĩa của Tâm lý học dạy học đại học	2,5	0	2,5	0	0	5	1, 4
2	2	Chương 2. Tâm lý lứa tuổi sinh viên 2.1. Những điều	0	2,5	0	0	2,5	2.5	2, 4

		kiện phát triển của sinh viên 2.2. Những đặc điểm tâm lý cơ bản của sinh viên 2.3. Tập thể sinh viên và các kiểu nhân cách sinh viên							
3	3	Chương 3. Cơ sở tâm lý học của hoạt động dạy học 3.1. Hoạt động dạy học đại học 3.2. Cơ chế tâm lý của sự hình thành hoạt động học ở sinh viên 3.3. Dạy học và vấn đề tích cực hoá hoạt động nhận thức của sinh viên	2,5	0	2,5	0	0	2,5	2, 3, 4
4	4	Chương 3. Cơ sở tâm lý học của hoạt động dạy học (tiếp)	0	2,5	0	0	2,5	2,5	2, 3, 4
5	5	Chương 4. Nhân cách người giảng viên 4.1. Khái niệm	2,5	0	2,5	0	0	2,5	3, 4

		nhân cách người giảng viên 4.2. Đặc điểm lao động sư phạm của giảng viên 4.3. Cấu trúc nhân cách người giảng viên (phẩm chất và năng lực) 4.4. Uy tín của giảng viên							
6	6	Chương 4. Nhân cách người giảng viên (tiếp)	0	0	5	0	0	2.5	3, 4
7	7	Chương 5. Giao tiếp sư phạm trong dạy học đại học 5.1. Khái quát về giao tiếp sư phạm 5.2. Nguyên tắc và phong cách giao tiếp sư phạm 5.3. Phát triển năng lực giao tiếp sư phạm cho giảng viên	2,5	0	2,5	0	0	2.5	3, 4
8	8	Chương 5. Giao tiếp sư phạm	0	0	2,5	0	0	2.5	3, 4

		trong dạy học đại học							
		Tổng kết							
Tổng			10	5	17,5	0	5	22,5	

5. Ma trận liên kết giữa nội dung chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CLOs	PLOs														
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
CLO1		5						4					3		
CLO2		5						4					3		
CLO3		5						4					3		
CLO4		5						4					3		
Tổng hợp học phần		5						4					3		

6. Phương pháp dạy

Ma trận giữa phương pháp dạy với chuẩn đầu ra của học phần

Phương pháp dạy	CLOs			
	(1)	(2)	(3)	(4)
Thuyết trình	X			X
Hỏi- đáp	X	X	X	X
Làm việc nhóm	X	X	X	X
Dạy học bằng tình huống	X	X	X	X
Hướng dẫn tự học	X	X	X	X
Bài tập thực hành	X	X	X	X

7. Phương pháp học

Ma trận giữa phương pháp học với chuẩn đầu ra của học phần

Phương pháp học	CLOs			
	(1)	(2)	(3)	(4)
Nghiên cứu tài liệu	X	X	X	X

Nghe giảng và ghi chép	X	X		
Tự học	X	X	X	X
Lập sơ đồ tư duy	X	X	X	
Làm việc nhóm	X	X	X	X
Giải quyết tình huống	X	X	X	X

8. Phương pháp kiểm tra, đánh giá

- Quy định về kiểm tra, đánh giá/ thi kết thúc học phần

T T	Tên học phần	Trực tiếp								Trực tuyến (tối đa 30%)							
		Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận + Trắc nghiệm	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp	Vấn đáp	Tiểu luận	Bài tập lớn	Tác phẩm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận + Trắc nghiệm	Tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp	Vấn đáp	Tiểu luận	Bài tập lớn	Tác phẩm
1	Tâm lý học đại học	x						x	x							x	

- Quy định về trọng số điểm; về hình thức thi/kiểm tra, đánh giá,....

Thành phần đánh giá	Phương pháp kiểm tra, đánh giá	Trọng số	CLOs
Đánh giá quá trình, giờ tự học	Điểm danh chuyên cần, kiểm tra bài tập về nhà, quan sát các hoạt động học tập của sinh viên, kết quả tự học	20%	1,2,3,4
Đánh giá giữa kỳ	Bài tự luận cá nhân, bài tập nhóm	30%	2,3,4
Đánh giá cuối kỳ	Bài tập lớn	50%	1,2,3,4

9. Nhiệm vụ của sinh viên

Tuân thủ theo đúng các quy định trong Quy chế đào tạo của Học viện Báo chí và Tuyên truyền. Điểm đánh giá ý thức học tập, điểm kiểm tra giữa kỳ đạt dưới 4 điểm sẽ không được phép tham dự thi/kiểm tra hết môn học.

- Giờ lý thuyết: Tham dự đầy đủ các buổi học và chủ động tích cực trong giờ học, nghỉ học quá 25% thời lượng các tiết học lý thuyết sẽ không được phép tham dự thi/kiểm tra hết môn học.

- Giờ thực hành: Tham dự đầy đủ các buổi học và chủ động, tích cực trong giờ học, vắng các tiết học thực hành sẽ không được phép tham dự thi/kiểm tra hết môn học.

- Giờ tự học, giờ học cá nhân: Tích cực tự học, chuẩn bị bài mới, làm bài và nộp bài tập theo đúng cách thức, thời hạn quy định. Nếu nộp muộn phải xin phép giảng viên và phải có lý do chính đáng. Sinh viên nộp bài muộn không có lý do sẽ bị trừ 50% điểm/ngày nộp muộn. Không vi phạm quy tắc về đạo văn.

10. Học liệu

10.1. Học liệu bắt buộc

1. *Tâm lý học dạy học đại học*, Khoa Giáo dục đại cương và Nghiệp vụ sư phạm, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, 2023.
2. Nguyễn Thạc- Phạm Thành Nghị (2008), *Tâm lý học Sư phạm Đại học*, NXB Đại học Sư Phạm Hà Nội.

10.2. Học liệu tham khảo

1. Huỳnh Văn Sơn (2012), *Tâm lý học Sư phạm đại học*, NXB Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh.
2. Nguyễn Xuân Thức (2007), *Tâm lý học đại cương*, NXB Đại học Sư phạm.
3. Lý Thị Minh Hằng (2023), *Giao tiếp sư phạm*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.



GIÁM ĐỐC

PGS, TS Phạm Minh Sơn

TRƯỞNG KHOA

TS Trần Thị Thu Hiền

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

TS Lý Thị Minh Hằng